



TOEFL ITP TEST RESULT

Test date: 05/01/2013

Organization: OPEN UNIVERSITY
Number of examinees: 82
Maximum score: 583
Minimum score: 397
Average score: 490

No.	Name	Date of Birth	ID Number	Listening Comprehension	Structures & Written Expression	Reading Comprehension	Total Score
1	PHAM THI ANH	09/13/1991	173395349	52	56	52	533
2	TRAN THI KIM ANH	11/06/1989	024291812	49	45	50	480
3	PHAN THI BAO CHI	07/19/1989	025210974	46	46	49	470
4	NGUYEN THI DIEM	02/15/1991	261167038	50	55	53	527
5	LE THI DOANH	11/16/1991	173079966	51	52	52	517
6	LE LAP DUC	03/03/1992	341536556	44	53	49	487
7	NGUYEN THI THUY DUNG	03/09/1992	241218939	50	55	49	513
8	PHAN THI CAM DUYEN	04/18/1991	301365749	50	58	55	543

9	LE NGUYEN HONG	HANH	12/15/1991	024525434	59	57	59	583
10	NGUYEN THI KIM	HANH	12/20/1992	291010294	46	49	48	477
11	HA THANH	HIEP	01/01/1991	334705816	47	50	53	500
12	NGUYEN T KHANH	HOA	11/07/1991	273405238	48	52	52	507
13	PHUNG AN	HUNG	05/24/1987	271863975	44	51	41	453
14	HUYNH THI	HUONG	05/10/1988	321336433	44	51	49	480
15	NGUYEN PHU NGOC	HUYEN	09/19/1992	025123675	55	58	59	573
16	NGUYEN THI DIEU	HUYEN	01/01/1991	273340501	34	50	44	427
17	TRAN THI	HUYEN	05/04/1989	163021506	44	50	51	483
18	DUONG MINH	KHOA	06/07/1991	024530056	52	50	54	520
19	NGUYEN ANH	KHOA	01/01/1987	301215281	36	45	46	423
20	NGO THI NGOC	KIEU	09/30/1991	312096018	47	56	50	510
21	KHUU NGOC THIEN	KIM	08/19/1991	024450449	52	47	49	493
22	NGUYEN THI KIM	LE	01/26/1991	301394555	40	40	43	410
23	HOANG PHUONG	LIEN	11/26/1991	272521152	50	53	54	523
24	HA NHAT	LINH	09/14/1991	215238759	50	53	47	500
25	NGUYEN THI MY	LINH	03/06/1991	271982123	38	49	54	470

26	PHUNG NG HONG	LOAN	10/20/1992	273436012	48	49	52	497
27	NGUYEN NGOC	LY	02/17/1992	321388339	47	49	48	480
28	NGUYEN N PHUONG	MAI	11/18/1991	024743807	50	51	51	507
29	VO THI NGOC	MAI	06/04/1991	221309416	48	56	50	513
30	HUYNH NHAT	MINH	10/10/1991	261160290	40	51	54	483
31	NGUYEN VU	MINH	09/24/1987	271940472	42	45	41	427
32	NGUYEN THI	NGA	04/20/1991	025039456	50	53	51	513
33	VO THI TO	NGA	08/22/1991	241107153	49	54	53	520
34	NGUYEN THI BAO	NGAN	08/08/1991	312099510	47	50	47	480
35	NGUYEN THI KIM	NGAN	10/01/1991	024953370	50	52	49	503
36	VUONG THI YEN	NGOC	03/18/1991	024459799	44	52	52	493
37	LAM THI NHU	NGUYET	01/01/1992	334665094	45	51	49	483
38	NGUYEN THI BICH	NHI	02/12/1991	024831601	46	54	51	503
39	PHUNG YEN	NHI	05/17/1991	024766427	55	56	53	547
40	LE THI BAO	NHU	08/13/1991	025325343	50	56	52	527
41	NGUYEN THI XUAN	PHAP	02/16/1991	215132241	46	50	45	470
42	HUYNH VAN	PHI	08/22/1992	264359191	47	47	48	473

43	HUYNH NGUYEN	PHUONG	11/28/1991	264339308	47	53	53	510
44	NGUYEN THI VAN	PHUONG	04/25/1989	271913695	42	44	33	397
45	PHAM BA VAN	QUAN	03/17/1989	024282224	48	58	55	537
46	HUYNH TRAN NHA	QUYNH	05/29/1992	261206384	36	46	43	417
47	HO THI	THANH	03/02/1991	187098442	48	45	50	477
48	HO THI	THAO	07/16/1991	272061922	54	54	57	550
49	TRAN NGOC PHUONG	THAO	11/27/1991	024553110	40	46	49	450
50	DINH THI	THE	10/12/1990	385561114	47	48	51	487
51	NGUYEN LE XUAN	THU	12/23/1992	261312493	48	54	52	513
52	TRAN THI ANH	THU	11/12/1992	272171024	40	45	46	437
53	DINH QUYNH	THUY	12/30/1991	194455651	40	52	46	460
54	NGUYEN THI	THUY	11/03/1990	024579145	31	53	52	453
55	PHAM THI THANH	THUY	06/07/1990	230749203	52	48	51	503
56	TRAN THI NGUYEN	THUY	02/11/1991	225422798	50	56	52	527
57	LE THUY	TIEN	07/27/1990	273351434	48	53	51	507
58	NGUYEN HUYNH AI	TIEN	02/25/1991	334732924	43	48	51	473
59	HA CHAU HUONG	TRA	09/13/1991	024517879	46	48	44	460

60	NGUYEN BICH	TRAM	04/28/1991	261193632	40	49	48	457
61	LE THI MY	TRANG	11/15/1991	024687154	50	51	55	520
62	NGUYEN NHA	TRANG	03/03/1991	024485586	49	52	51	507
63	NGUYEN P THUY	TRANG	12/07/1990	312149595	38	48	45	437
64	NGUYEN THI THUY	TRANG	11/22/1991	024594911	47	54	51	507
65	NGUYEN THUY	TRANG	12/20/1991	025058253	54	56	57	557
66	LE VU TO	TRINH	06/24/1990	272015557	43	45	52	467
67	NGUYEN THI BAO	TRINH	05/23/1991	261217560	47	57	53	523
68	A	TRON	02/08/1992	233132807	50	62	48	533
69	NGUYEN PHUC DUC	TRONG	10/07/1990	024303557	50	48	53	503
70	HO THI THANH	TUYEN	12/10/1991	261226118	48	56	45	497
71	NGUYEN T THANH	TUYEN	09/20/1990	250769184	36	46	42	413
72	THAI THANH	TUYEN	05/23/1991	321382528	53	52	55	533
73	LE THI	UT	07/08/1991	230776414	51	52	54	523
74	HUYNH AI	VAN	08/24/1991	261268686	44	49	45	460
75	NGUYEN THI HONG	VAN	08/10/1990	261118995	42	44	42	427
76	VO THANH	VAN	11/05/1989	271887986	38	45	49	440

77	NGUYEN KHANH	VI	11/13/1991	024459692	47	52	52	503
78	PHAM THI	VI	02/11/1987	212334112	38	48	48	447
79	TRAN THI YEN	VI	11/12/1991	362320601	47	48	53	493
80	NGUYEN HOANG THUY	VY	11/24/1991	024512142	51	57	54	540
81	TRUONG THI THUY	VY	07/18/1991	215193641	52	53	54	530
82	TRAN THI NHU	Y	11/12/1991	230869070	52	53	51	520



TOEFL ITP TEST RESULT

Test date: 05/01/2013

Organization: OPEN UNIVERSITY
Number of examinees: 82
Maximum score: 583
Minimum score: 397
Average score: 490

No.	Name	Date of Birth	ID Number	Listening Comprehension	Structures & Written Expression	Reading Comprehension	Total
1	LE NGUYEN HONG HANH	12/15/1991	024525434	59	57	59	583
2	NGUYEN PHU NGOC HUYEN	09/19/1992	025123675	55	58	59	573
3	NGUYEN THUY TRANG	12/20/1991	025058253	54	56	57	557
4	HO THI THAO	07/16/1991	272061922	54	54	57	550
5	PHUNG YEN NHI	05/17/1991	024766427	55	56	53	547
6	PHAN THI CAM DUYEN	04/18/1991	301365749	50	58	55	543
7	NGUYEN HOANG THUY VY	11/24/1991	024512142	51	57	54	540
8	PHAM BA VAN QUAN	03/17/1989	024282224	48	58	55	537

9	PHAM THI	ANH	09/13/1991	173395349	52	56	52	533
10	A	TRON	02/08/1992	233132807	50	62	48	533
11	THAI THANH	TUYEN	05/23/1991	321382528	53	52	55	533
12	TRUONG THI THUY	VY	07/18/1991	215193641	52	53	54	530
13	NGUYEN THI	DIEM	02/15/1991	261167038	50	55	53	527
14	LE THI BAO	NHU	08/13/1991	025325343	50	56	52	527
15	TRAN THI NGUYEN	THUY	02/11/1991	225422798	50	56	52	527
16	HOANG PHUONG	LIEN	11/26/1991	272521152	50	53	54	523
17	NGUYEN THI BAO	TRINH	05/23/1991	261217560	47	57	53	523
18	LE THI	UT	07/08/1991	230776414	51	52	54	523
19	DUONG MINH	KHOA	06/07/1991	024530056	52	50	54	520
20	VO THI TO	NGA	08/22/1991	241107153	49	54	53	520
21	LE THI MY	TRANG	11/15/1991	024687154	50	51	55	520
22	TRAN THI NHU	Y	11/12/1991	230869070	52	53	51	520
23	LE THI	DOANH	11/16/1991	173079966	51	52	52	517
24	NGUYEN THI THUY	DUNG	03/09/1992	241218939	50	55	49	513
25	VO THI NGOC	MAI	06/04/1991	221309416	48	56	50	513

26	NGUYEN THI	NGA	04/20/1991	025039456	50	53	51	513
27	NGUYEN LE XUAN	THU	12/23/1992	261312493	48	54	52	513
28	NGO THI NGOC	KIEU	09/30/1991	312096018	47	56	50	510
29	HUYNH NGUYEN	PHUONG	11/28/1991	264339308	47	53	53	510
30	NGUYEN T KHANH	HOA	11/07/1991	273405238	48	52	52	507
31	NGUYEN N PHUONG	MAI	11/18/1991	024743807	50	51	51	507
32	LE THUY	TIEN	07/27/1990	273351434	48	53	51	507
33	NGUYEN NHA	TRANG	03/03/1991	024485586	49	52	51	507
34	NGUYEN THI THUY	TRANG	11/22/1991	024594911	47	54	51	507
35	NGUYEN THI KIM	NGAN	10/01/1991	024953370	50	52	49	503
36	NGUYEN THI BICH	NHI	02/12/1991	024831601	46	54	51	503
37	PHAM THI THANH	THUY	06/07/1990	230749203	52	48	51	503
38	NGUYEN PHUC DUC	TRONG	10/07/1990	024303557	50	48	53	503
39	NGUYEN KHANH	VI	11/13/1991	024459692	47	52	52	503
40	HA THANH	HIEP	01/01/1991	334705816	47	50	53	500
41	HA NHAT	LINH	09/14/1991	215238759	50	53	47	500
42	PHUNG NG HONG	LOAN	10/20/1992	273436012	48	49	52	497

43	HO THI THANH	TUYEN	12/10/1991	261226118	48	56	45	497
44	KHUU NGOC THIEN	KIM	08/19/1991	024450449	52	47	49	493
45	VUONG THI YEN	NGOC	03/18/1991	024459799	44	52	52	493
46	TRAN THI YEN	VI	11/12/1991	362320601	47	48	53	493
47	LE LAP	DUC	03/03/1992	341536556	44	53	49	487
48	DINH THI	THE	10/12/1990	385561114	47	48	51	487
49	TRAN THI	HUYEN	05/04/1989	163021506	44	50	51	483
50	HUYNH NHAT	MINH	10/10/1991	261160290	40	51	54	483
51	LAM THI NHU	NGUYET	01/01/1992	334665094	45	51	49	483
52	TRAN THI KIM	ANH	11/06/1989	024291812	49	45	50	480
53	HUYNH THI	HUONG	05/10/1988	321336433	44	51	49	480
54	NGUYEN NGOC	LY	02/17/1992	321388339	47	49	48	480
55	NGUYEN THI BAO	NGAN	08/08/1991	312099510	47	50	47	480
56	NGUYEN THI KIM	HANH	12/20/1992	291010294	46	49	48	477
57	HO THI	THANH	03/02/1991	187098442	48	45	50	477
58	HUYNH VAN	PHI	08/22/1992	264359191	47	47	48	473
59	NGUYEN HUYNH AI	TIEN	02/25/1991	334732924	43	48	51	473

60	PHAN THI BAO	CHI	07/19/1989	025210974	46	46	49	470
61	NGUYEN THI MY	LINH	03/06/1991	271982123	38	49	54	470
62	NGUYEN THI XUAN	PHAP	02/16/1991	215132241	46	50	45	470
63	LE VU TO	TRINH	06/24/1990	272015557	43	45	52	467
64	DINH QUYNH	THUY	12/30/1991	194455651	40	52	46	460
65	HA CHAU HUONG	TRA	09/13/1991	024517879	46	48	44	460
66	HUYNH AI	VAN	08/24/1991	261268686	44	49	45	460
67	NGUYEN BICH	TRAM	04/28/1991	261193632	40	49	48	457
68	PHUNG AN	HUNG	05/24/1987	271863975	44	51	41	453
69	NGUYEN THI	THUY	11/03/1990	024579145	31	53	52	453
70	TRAN NGOC PHUONG	THAO	11/27/1991	024553110	40	46	49	450
71	PHAM THI	VI	02/11/1987	212334112	38	48	48	447
72	VO THANH	VAN	11/05/1989	271887986	38	45	49	440
73	TRAN THI ANH	THU	11/12/1992	272171024	40	45	46	437
74	NGUYEN P THUY	TRANG	12/07/1990	312149595	38	48	45	437
75	NGUYEN THI DIEU	HUYEN	01/01/1991	273340501	34	50	44	427
76	NGUYEN VU	MINH	09/24/1987	271940472	42	45	41	427

77	NGUYEN THI HONG	VAN	08/10/1990	261118995	42	44	42	427
78	NGUYEN ANH	KHOA	01/01/1987	301215281	36	45	46	423
79	HUYNH TRAN NHA	QUYNH	05/29/1992	261206384	36	46	43	417
80	NGUYEN T THANH	TUYEN	09/20/1990	250769184	36	46	42	413
81	NGUYEN THI KIM	LE	01/26/1991	301394555	40	40	43	410
82	NGUYEN THI VAN	PHUONG	04/25/1989	271913695	42	44	33	397